

Gia Lộc, ngày tháng 4 năm 2022

Số: /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm
trong Tháng hành động vì chất lượng VSATTP năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 53 /KH-BCĐ ngày 13/4/2022 của Ban chỉ đạo về chất lượng Vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Gia Lộc về việc triển khai “Tháng hành động vì chất lượng VSATTP” năm 2022;

BCĐ về chất lượng VSATTP huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động của Ban chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ sở SX, CB, KD về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì chất lượng VSATTP năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 của các địa phương theo chủ đề Tháng hành động năm 2022.

- Thông qua việc kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo liên ngành của tỉnh về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản qui phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ qui định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định

124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN

1. Đối tượng kiểm tra

- a. Ban chỉ đạo các xã, thị trấn.
- b. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2. Nội dung kiểm tra

a. Đối với Ban chỉ đạo về chất lượng Vệ sinh an toàn thực phẩm 18 xã, thị trấn.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

- Trách nhiệm của chính quyền trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý;
- Việc tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm các cấp;
- Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2022;
- Việc triển khai các qui định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

b. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ)

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo qui định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo qui định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ qui định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ qui định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ qui định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ qui định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Các văn bản qui phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng qui định của pháp luật, tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm qui định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm qui định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo qui định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra các đoàn kiểm tra căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo qui định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra

a) Tại tuyến huyện

Ban chỉ đạo về chất lượng VSATTP huyện thành lập 03 đoàn kiểm tra, thành viên đoàn kiểm tra là các thành viên của Ban chỉ đạo huyện kiểm tra việc triển khai thực hiện của Ban chỉ đạo các xã, thị trấn và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý. *(Các thành viên trong đoàn tự bố trí phương tiện đi kiểm tra).*

b) Tại các xã, thị trấn

Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm xã, thị trấn xây dựng kế hoạch kiểm tra Tháng hành động tại địa phương, tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành.

2. Công tác lấy mẫu xét nghiệm

Trưởng các đoàn kiểm tra quyết định việc lấy mẫu xét nghiệm trên cơ sở tình hình thực tế nguy cơ và tính chất của sản phẩm khi tiến hành kiểm tra.

3. Tiến trình thực hiện

Công tác kiểm tra được triển khai từ: 20/4/2022 - 29/4/2022.

V. KINH PHÍ

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương qui định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các qui định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra An toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022, Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm huyện đề nghị các ban, ngành và UBND các xã căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn quản lý, báo cáo về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Trung tâm y tế) theo đúng thời gian qui định để tổng hợp, báo cáo BCD tỉnh./.

Nơi nhận:

- LĐ UBND huyện;
- Các ban, ngành liên quan ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên BCD huyện;
- Lưu.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Văn Tuấn

